

Background Paper for Interview with HTV, July 24, 2013

Herb Cochran, Executive Director, AmCham Vietnam (HCM City)

1/Dưới góc nhìn của AmCham, hợp tác thương mại song phương giữa Việt Nam và Hoa Kỳ đã có bước phát triển như thế nào trong những năm gần đây?

From AmCham's perspective, how far has the bilateral trade relation between Vietnam and the U.S. developed in recent years?

A strong and steady expansion of trade between the two countries, and expansion of "US-related" foreign direct investment (FDI) into Vietnam. Bilateral trade increased from \$1.5 billion in 2001 to \$24.9 billion in 2012. If present trends continue, bilateral trade will reach \$51.5 billion by 2020. Notably, Vietnam's exports of apparel to the US accounted for about 40 per cent of Vietnam's total exports to the US, and over 50% of Vietnam's total apparel exports to the world. So apparel has been, is, and will be a key sector, offering opportunities for export earnings, jobs for millions of workers, technology transfer, and a foundation for industrial, economic and social development.

Mở rộng các hoạt động thương mại lành mạnh và bền vững giữa 2 nước đi kèm với việc mở rộng các dự án đầu tư trực tiếp từ nước ngoài có yếu tố Hoa Kỳ vào Việt Nam. Thương mại song phương đã tăng từ 1.5 tỷ đô la Mỹ trong năm 2001 đến 24.9 tỷ đô la Mỹ trong năm 2012. Nếu xu hướng này vẫn tiếp tục, con số này sẽ đạt đến 51.5 tỷ đô la Mỹ đến năm 2020. Đáng kể, kim ngạch xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam vào Mỹ chiếm đến 40% tổng kim ngạch xuất khẩu vào Mỹ, và trên 50% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam ra thị trường thế giới. Do đó, hàng may mặc đã, đang và sẽ là lĩnh vực then chốt, nền tảng cho sự phát triển công nghiệp, kinh tế, và xã hội.

Following the Intel "first move" in 2006, a key development has been the growth of US FDI in "modern manufacturing" for export to global markets and investment in "engineering centers,"¹ (for example, Intel, GE, Honeywell, Jabil, Sandhill Scientific, Datalogic, Spitfire Controls, Spartronics from the U.S., as well as Samsung, Foxconn, Nidec, Canon from Korea, Taiwan, and Japan).

Sau bước đi đầu tiên của Intel vào năm 2006, tăng trưởng vốn đầu tư trực tiếp từ Mỹ ở lĩnh vực "sản xuất hiện đại" để xuất khẩu cho thị trường thế giới và đầu tư vào "các trung tâm kỹ thuật" (ví dụ, Intel, GE, Honeywell, Jabil, Sandhill Scientific, Datalogic, Spitfire Controls, Spartronics từ Mỹ, cũng như Samsung, Foxconn, Nidec, Canon từ Hàn Quốc, Đài Loan, và Nhật Bản) đã trở thành xu thế phát triển chính.

Several US-based MNCs, with FMCG (fast-moving consumer goods) companies are also in the lead, having invested from \$200 to \$500 million each in Vietnam, which is often their fastest growing market globally. In addition, U.S. franchises, such as KFC, Subway, BurgerKing, Coffee Bean and Tea Leaf, Pizza Hut, and recently Starbucks and McDonald's, have come and are coming to Vietnam. Why? Because of Vietnam's demographics, with a young population, rising incomes, and a bright future. In addition, U.S. investment firms have made major indirect

¹ <http://talkvietnam.com/2012/11/ge-builds-engineering-centre-for-oil-and-gas-in-southern-hub/>

investments, for example, KKR has invested \$359 million in Masan,² while Texas Pacific Group will invest \$50 million in Masan Agriculture.³

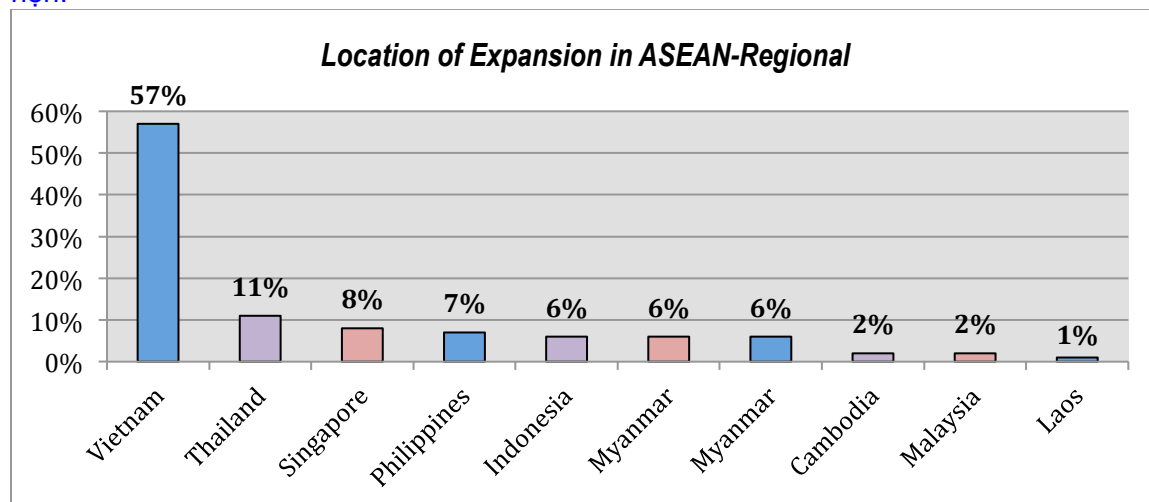
Nhiều tập đoàn đa quốc gia có trụ sở tại Mỹ, với các công ty thuộc ngành hàng tiêu dùng nhanh cũng đang ở vị trí dẫn đầu, mỗi công ty đầu tư từ 200 đến 500 triệu đô la Mỹ vào Việt Nam, thường là thị trường phát triển nhanh nhất trên toàn cầu. Thêm vào đó, các thương hiệu nhượng quyền của Mỹ như KFC, Subway, BurgerKing, Coffee Bean and Tea Leaf, Pizza Hut, và gần đây là Starbucks và McDonald's, đã và đang có mặt tại Việt Nam. Tại sao? Về nhân khẩu học ở Việt Nam, với lực lượng dân số trẻ, thu nhập đang tăng cao, và một tương lai tươi sáng. Thêm vào đó, các quỹ đầu tư của Mỹ đã thực hiện nhiều thương vụ lớn gián tiếp, ví dụ, KKR đã đầu tư 359 triệu đô la Mỹ vào Masan, trong khi Texas Pacific Group sẽ đầu tư 50 triệu đô la Mỹ vào Masan Agriculture.

2/ Khảo sát của AMCHAM Singapore cho thấy có tới 57% doanh nghiệp Mỹ hoạt động trong khu vực đánh giá Việt Nam là điểm đến hấp dẫn nhất để mở rộng đầu tư, với chi phí thấp và nền tảng chính trị ổn định, quan điểm của AmCham Việt Nam về vấn đề này như thế nào?

A survey by AmCham Singapore showed that 57% of U.S. enterprises in the region rank Vietnam as the most attractive destination for investment expansions due to low costs and stable political framework, what does AmCham Vietnam think about this?

That is true. Below are the charts showing the responses. Notably U.S. enterprises in Singapore, Malaysia, Thailand, Indonesia, and Cambodia, and of course Vietnam were very positive. About expanding business in Vietnam, which is a promising emerging market.

Đúng là như vậy. Bên dưới là bảng biểu thể hiện các con số này. Đáng kể, các doanh nghiệp Mỹ tại Singapore, Malaysia, Thailand, Indonesia, và Campuchia, và dĩ nhiên cả Việt Nam là rất lạc quan về việc mở rộng hoạt động kinh doanh tại Việt Nam, là một thị trường mới nổi đầy hứa hẹn.



² <http://www.amchamvietnam.com/8977/kkr-more-then-doubles-stake-in-masan-to-359-million/>

³ <http://www.amchamvietnam.com/30441246/texas-pacific-group-tpg-to-invest-50-million-in-masan-agriculture/>

Into which specific ASEAN country or countries, if any, does your company plan to expand?								
	Regional	Singapore	Malaysia	Vietnam	Philippines	Thailand	Indonesia	Cambodia
Brunei	0%	0%	0%	2%	0%	0%	0%	0%
Cambodia	2%	0%	0%	2%	0%	0%	0%	27%
Indonesia	6%	6%	12%	0%	3%	5%	25%	0%
Laos	1%	0%	0%	3%	0%	0%	0%	13%
Malaysia	2%	1%	12%	3%	0%	0%	0%	0%
Myanmar	6%	3%	0%	5%	5%	11%	4%	33%
Philippines	7%	2%	8%	2%	49%	0%	0%	0%
Singapore	8%	14%	0%	3%	14%	5%	4%	0%
Thailand	11%	11%	15%	5%	11%	27%	0%	0%
Vietnam	57%	63%	54%	75%	19%	51%	67%	27%

3/ Còn ở chiều ngược lại, đâu là những hạn chế và trở ngại của doanh nghiệp Việt Nam khi xuất khẩu sang Hoa Kỳ, đơn cử là ngành dệt may, mặc dù là 1 trong 5 nước cung ứng hàng dệt may hàng đầu thế giới, nhưng tại thị trường Mỹ, nơi Việt Nam xuất khẩu lớn nhất, hàng dệt may của Việt Nam chỉ chiếm khoảng 8%?

At the other end, what are the limitations of Vietnamese enterprises exporting to the U.S.? Let's take an example of textile and apparel industry. Though being one of top 5 countries supplying textile and apparel to the world market, Vietnam exports to the U.S where is its largest market only accounts for 8% to the whole.

According to the MPI, FDI enterprises account for a steadily increasing share of Vietnam's exports, about two-thirds.⁴ And in Vietnam's important textile and apparel sector, Made-in-Vietnam content only accounts for about 25%, while imported components account for about 75%, of the value of Vietnam's apparel exports.⁵ This is despite the Ministry of Industry and Trade's strategic plan to have local content of 50% by 2010, 60% by 2015, and 70% by 2020.⁶

⁴ <http://www.thanhniennews.com/index/pages/20130515-foreign-companies-drive-vietnam-export-thru-slow-time.aspx> "The export revenues of foreign firms increased 31.1 percent in 2012 and continued to grow 21.1 percent in the first quarter this year over the same period last year, accounting for 64.2 percent of the country's total exports."

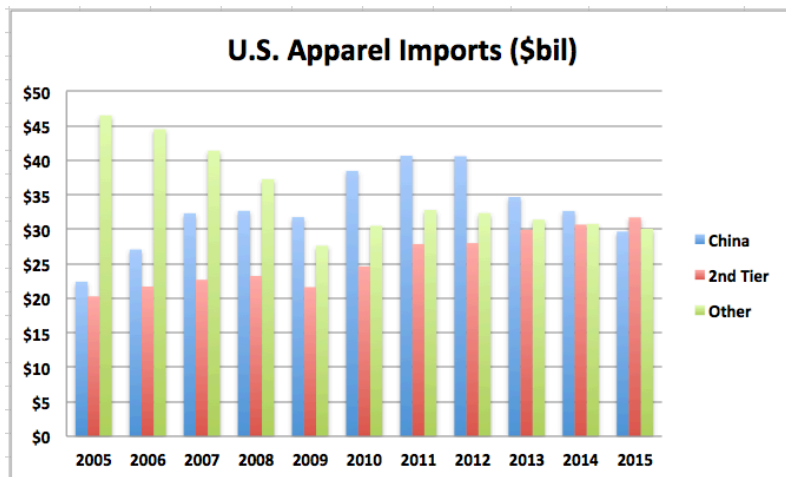
⁵ http://www.itmf.org/wb/media/hanoi/afterhanoi/Le_Tien_Truong.pdf "Investment in Vietnam's Textile & Garment Industry," Mr. Le Tien Truong, slides 10, 11, 12

⁶ MoIT approves "Cloth Investment and Production Programme"
<http://www.amchamvietnam.com/2623/textile-sector-stitched-big-targets-together-moit-long-term-development-plan/>
 "We will attach great importance to the sector's production of cloth, other related materials and accessories," The industry's localisation ratio now [in 2008] stood at 35 per cent and would be raised to 50 per cent by 2010, 60 per cent by 2015 and 70 per cent by 2020. [Note: instead of increasing, it dropped from 35% in 2008 to 25% in 2012].

"MoIT approved the Cloth Investment and Production Programme for exports to 2015. Accordingly, Vietnam would produce one million square metres of cloth by 2010 and 1.5 million square metres by 2015.

This demonstrates clearly that Vietnam firms are not actively participating in U.S. and global supply chains. We in AmCham plan to promote trade and investment between Vietnam and the U.S. by networking and information-sharing with Vietnam companies and associations to help them understand and meet the requirements to qualify as suppliers to U.S. companies.

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài đang chiếm ngày càng tăng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam, khoảng 2/3. Và trong lĩnh vực may mặc chủ chốt của Việt Nam, giá trị hàng sản xuất tại Việt Nam chỉ chiếm khoảng 25%, trong khi nguyên liệu nhập khẩu chiếm khoảng 75% tổng trị giá xuất khẩu hàng may mặc của Việt Nam, mặc dù Bộ Công thương đã lên kế hoạch chiến lược để giá trị nội địa đạt mức 50% vào năm 2010, 60% năm 2015 và 70% năm 2020. Điều này cho thấy rõ rằng các doanh nghiệp Việt Nam chưa thật chủ động tham gia vào chuỗi cung ứng của Hoa Kỳ và toàn cầu. AmCham chúng tôi lên kế hoạch thúc đẩy đầu tư và thương mại giữa Việt Nam và Hoa Kỳ bằng cách giao lưu, kết nối và chia sẻ thông tin với các doanh nghiệp và các hiệp hội của Việt Nam để giúp họ hiểu và đáp ứng các yêu cầu cần có để trở thành nhà cung cấp của các công ty Mỹ.



Keep in mind that China accounts for about 40% of the U.S. apparel import market. And Vietnam is has about 8% at #2. However, There is a “great migration” underway, of manufacturing moving out of China. In the coming years, we may see China’s share of the U.S. apparel market significantly reduced. As Vietnam and other ASEAN countries increase their share.

Cũng nên nhớ rằng Trung Quốc chiếm khoảng 40% thị trường

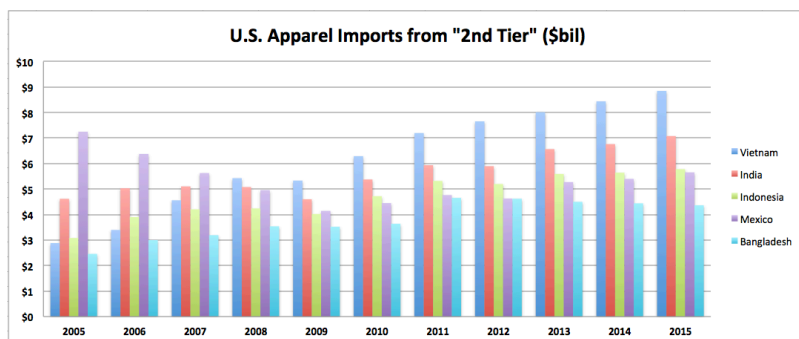
nhập khẩu hàng may mặc của Hoa Kỳ. Và Việt Nam chỉ chiếm khoảng 8%, xếp ở vị trí thứ 2. Tuy nhiên, có sự “dịch chuyển to lớn” đang diễn ra, từ lĩnh vực sản xuất, ra khỏi Trung Quốc. Trong những năm tới, chúng ta có thể nhận thấy hàng xuất khẩu của Trung Quốc vào thị trường may mặc của Hoa Kỳ giảm đáng kể, vì Việt Nam và các nước ASEAN khác đang tăng dần kim ngạch của mình vào thị trường Hoa Kỳ.

Firstly, US apparel import patterns have shifted from 2005 where “other” supplier countries with quotas at \$45 billion, and China and “2nd Tier” suppliers about \$20 billion each, to a point in 2011-12 where China accounted for about \$40 billion, to a prospect by 2015 where China, “2nd Tier” suppliers, and “other” account for about \$30 billion each. See chart to the left.

Trước tiên, mô hình nhập khẩu hàng may mặc của Hoa Kỳ đã thay đổi từ các nước cung cấp “khác” với hạn ngạch 45 tỷ đô la Mỹ, và các nhà cung cấp “Loại 2” Trung Quốc khoảng 20 tỷ đô

“The country would establish 10 weaving and dyeing industrial complexes throughout the country. The country would also complete five key weaving and dyeing projects from 2007-2012 including the Teachang-Vina dyeing plant, a joint venture between Vinatex, Thien Nam Company and South Korea’s Teachang with annual dyeing capacity of 63 million square metres of cloth, ***a joint venture between Vinatex and the United States’ ITG with an annual dyeing capacity of 76 million square metres by 2010 [see above article link about failure of this project]***, and Binh An dyeing plant between Viet Thang dyeing plant and the Netherlands’ Tencate with annual capacity of 45 million square metres by 2010.

la Mỹ cho mỗi bên trong năm 2005, đến mức Trung Quốc chiếm khoảng 40 tỷ đô la Mỹ, tới mức kỳ vọng là đến năm 2015, các nhà cung cấp “Loại 2” và Trung Quốc, và các nước cung cấp “khác” chiếm khoảng 30 tỷ đô la Mỹ mỗi bên. Xem biểu đồ bên trái.



Secondly, during this period, Vietnam has steadily increased its exports to where it is the leader of the “2nd Tier” suppliers to the U.S. apparel market, while Mexico, in particular, has declined. See chart to the left. Thứ hai, trong suốt thời gian này, Việt Nam dần gia tăng kim ngạch xuất khẩu tới mức trở

thành quốc gia đứng đầu của các nhà cung cấp “Loại 2” vào thị trường may mặc Hoa Kỳ, trong khi kim ngạch xuất khẩu từ Mexico đã giảm sút.

So, going forward, Vietnam should continue to promote FDI in the sector, build up its own indigenous textile supporting industry, and keep an eye on competition from the other four countries in the “2nd Tier” suppliers, including India, Indonesia, Mexico, and Bangladesh, not to mention Cambodia and Myanmar.

Vi vậy, theo đà này, Việt Nam sẽ tiếp tục đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài trong lĩnh vực này, xây dựng ngành công nghiệp hỗ trợ dệt may của riêng Việt Nam, và theo dõi sự cạnh tranh từ bốn quốc gia khác thuộc các nhà cung cấp “Loại 2” bao gồm Ấn Độ, Indonesia, Mexico, và Bangladesh, chưa kể Campuchia và Myanmar.

4/ Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Trương Tấn Sang sẽ hội đàm với Tổng thống Obama và trao đổi ý kiến về những định hướng mới trong quan hệ giữa hai nước, nhất là trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, đầu tư...AmCham Việt Nam mong đợi những kết quả nào từ cuộc gặp gỡ này?

Vietnam President Truong Tan Sang will hold talks with President Obama and exchange ideas about new directions in the relationships between two countries, especially in the field of economics, trade, investment... What consequences does AmCham Vietnam expect from this discussion?

We expect to see a renewed commitment to Vietnam’s integration into the global economy, with robust participation in the Transpacific Partnership, leadership in the ASEAN Economic Blueprinting 2015. Moreover, we expect to see additional “strategic cooperation” between Vietnam and the United States.

Chúng tôi mong đợi việc duy trì cam kết của Việt Nam hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, với sự tham gia tích cực và mạnh mẽ vào Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương, là đầu tàu của Cộng đồng Kinh tế ASEAN 2015. Hơn nữa, chúng tôi hy vọng nhìn thấy quan hệ hợp tác mang tính chiến lược giữa Việt Nam và Hoa Kỳ.

5/ có ý kiến cho rằng Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và Hoa Kỳ sớm được hoàn tất sẽ giúp xuất khẩu Việt Nam đến Hoa Kỳ thuận lợi hơn cùng với nhiều lợi ích khác trong quan hệ hợp tác thương mại song phương, nhận định của AmCham về

vấn đề này là như thế nào?

There are some opinions stating that when Trans-Pacific Partnership Agreement and the U.S. are completed, Vietnam exports to the U.S. will be more favorable and enjoy concomitant benefits in this bilateral trade relation. What remarks does AmCham Vietnam give?

Joining the TPP, and positive, robust implementation of the commitments could increase bilateral trade between Vietnam and the US to about \$61.3 billion by 2020. And Vietnam's apparel exports to the US could increase to \$22 billion by 2020.⁷

Tham gia Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương, và thực thi mạnh mẽ, tích cực các cam kết có thể làm gia tăng thương mại song phương giữa Việt Nam và Mỹ tới khoảng 61.3 tỷ đô la đến năm 2020. Và kim ngạch xuất khẩu hàng may mặc vào Mỹ có thể cán mốc 22 tỷ đô la năm 2020.

Already, South Korean, Chinese, Hong Kong, Japanese and other companies have announced over \$1 billion FDI in Vietnam to provide the supporting textiles industries, yarn-spinning and fabric-weaving, so that Vietnam's apparel exports to the U.S. will be able to benefit from zero import duties in the TPP yarn-forward rule of origin environment.

Các công ty ở Hàn Quốc, Trung Quốc, Hồng Kông, Nhật Bản và một số công ty ở những nước khác đã công bố trên 1 tỷ đô la Mỹ vốn đầu tư trực tiếp vào Việt Nam dành cho các ngành hỗ trợ dệt may, quay sợi và dệt vải, tạo điều kiện để hàng xuất khẩu may mặc từ Việt Nam và Mỹ sẽ hưởng thuế nhập khẩu 0% theo nguyên tắc xuất xứ từ sợi trở đi của Hiệp định này.

Joining the TPP would increase Vietnam's total exports from the expected "baseline" in 2025 without TPP of \$239.0 billion by \$67.9 billion to \$307 billion, of which apparel and footwear exports would increase from the "baseline" in 2025 without TPP of \$113 billion by \$52 billion to \$165 billion. In percentage terms, Vietnam's total exports would increase by 28.4% over the baseline, and apparel and footwear exports would increase by 45.9% over the baseline.

Tham gia vào Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương sẽ đẩy mạnh tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam từ mức dự kiến khi chưa có Hiệp định này năm 2025 là 236 tỷ đô la Mỹ, đến 307 tỷ đô la Mỹ, mức tăng 67.9 tỷ đô la Mỹ, trong đó kim ngạch xuất khẩu dệt may sẽ tăng từ mức dự kiến khi chưa có Hiệp định này năm 2025 là 113 tỷ đô la Mỹ, đến 165 tỷ đô la Mỹ, mức tăng 52 tỷ đô la Mỹ. Tính phần trăm, tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sẽ tăng đến 28.4% so với dự kiến, và kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sẽ tăng 45.9% so với dự kiến.

⁷ <http://www.amchamvietnam.com/30439682/tpp-can-double-vietnamese-garment-exports-to-us-vitas/>